|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết:1, 2, 3** | **Bài 1: THU THẬP VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU** |

Thời gian thực hiện: 3 tiết

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu ở dạng bảng

- Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng

- Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liêu thu được

- Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản

- Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở bảng dữ liệu

**2. Về năng lực:**

**Năng lực giải quyết vấn đề toán học**: Giải quyết được các vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được từ bảng như:

- Thu thập được các dữ liệu từ biểu đồ hay từ hình ảnh hoặc thực tế.

- Phân loại được các loại dữ liệu: Dữ liệu định lượng và dữ liệu định tính

- Chỉ ra được tính hợp lí của dữ liệu

**Năng lực tư duy và lập luận toán học:**

- Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí đơn giản

- Nhận ra được các vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được.

**Năng lực giao tiếp toán học:**

- Trình bày, diễn đạt, nêu câu hỏi, thảo luận, tranh luận, tương tác với bạn cùng nhóm và trước lớp để tìm ra được cách giải bài toán

- Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu có trong bảng

**Năng lực tính toán:** Tính toán chính xác

**Năng lực mô hình hóa Toán học:** Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu dưới dạng bảng

**Năng lực sử dụng công cụ Toán học:**

- Biết sử dụng máy tính để tính toán

- Sử dụng tốt các công cụ đo, vẽ

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

## **II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** Laptop, bài giảng, phiếu học tập thực hành 1, bài 3

**2. Học sinh:** Thước kẻ có chia vạch, máy tính

## **III. Tiến trình dạy học:**

**Tiết 1**

### **1. Hoạt động 1: Mở đầu (5’)ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**

**a) Mục tiêu:** Hs thấy được nhu cầu cần phải có các dạng biểu đồ để minh họa trực quan các số liệu đối với các vấn đề thiết thực trong cuộc sống, trong kinh doanh...

**b) Nội dung:** Cho học sinh quan sát một số hình ảnh cụ thể ở đầu chương

**c) Sản phẩm:** HS thấy được rất cần thiết việc phải thu thập, tổ chức, biểu diễn, phân tích dữ liệu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **Giao nhiệm vụ học tập:**  HS hoạt động nhóm đôi: Em hãy quan sát hình ảnh trang 88  1) Trao đổi thảo luận với bạn xem hình ảnh trên nói lên điều gì?  2) Để có được hình ảnh này, ta cần làm các công việc gì?  **Thực hiện nhiệm vụ:**  HS trao đổi với bạn và thống nhất kết quả  **Báo cáo, thảo luận:**  GV mời HS trả lời  HS cả lớp lắng nghe và nhận xét  **Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét câu trả lời của HS   * Giới thiệu chương mới, bài mới | 1) Hình ảnh trên cho ta 2 dạng biểu đồ mô tả tình dịch Covid – 19 từ ngày 25/02 đến ngày 28/03/2020 (HS có thể chỉ ra thêm quốc gia có ca mắc Covid tăng vọt trong các ngày cao nhất....)  2) Để có hình ảnh trên ta cần:  - Thu thập dữ liệu, phân loại dữ liệu  - Tổ chức dữ liệu (ghi dữ liệu dưới dạng bảng)  - Biểu diễn dữ liệu, vẽ biểu đồ... |

### **2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (27’)**

### **Hoạt động 2.1: Thu thập dữ liệu (12’)**

**a) Mục tiêu:** HS biết thu thập dữ liệu từ biểu đồ, hình ảnh, văn bản

**b) Nội dung:**

- Đọc được biểu đồ trong HĐKP1, đối chiếu các kết quả đọc được với bảng dữ liệu ở trong Ví dụ 1

- Hoàn tất bảng thống kê từ hình ảnh trong thực hành 1

**c) Sản phẩm:** Bảng dữ liệu và và bảng thống kê

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **-Giao nhiệm vụ học tập 1:**  HS thực hiện nhóm đôi:  1) Quan sát biểu đồ và cho biết các nội dung có trong biểu đồ  2) Em hãy đọc biểu đồ và cho biết các thông tin thu được trong bảng dưới đây (Ví dụ 1) có đúng không?  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  2 HS cùng bàn trao đổi thảo luận và thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên  **- Báo cáo, thảo luận:**  Gọi đại diện HS trả lời  **- Kết luận, nhận định:**  Các bạn trong lớp theo dõi, đánh giá, nhận xét  GV chốt lại các vấn đề:  Để thu thập dữ liệu từ biểu đồ ta cần quan tâm đến tên các trục, tên biểu đồ, các màu sắc, số liệu có trên biểu đồ=> từ đó vẽ bảng thích hợp để trình bày dữ liệu cho khoa học  **- Giao nhiệm vụ học tập 2:**  HS thực hiện nhóm đôi:  1) Quan sát hình ảnh trong thực hành 1và cho biết hình ảnh này nói lên điều gì  2) Hoàn tất bảng thống kê theo mẫu  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  2 HS cùng bàn trao đổi thảo luận trả lời câu 1  Điền các dữ liệu vào bảng (làm trong phiếu học tập)  **- Báo cáo, thảo luận:**  Gọi đại diên HS trả lời câu 1  Trình bày kết quả bảng thống kê thực hành 1.  **- Kết luận, nhận định:**  GV cùng các bạn trong lớp theo dõi, đánh giá, nhận xét. | **1. Thu thập dữ liệu**  **Thực hành 1:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Ngày | Nhiệt độ cao nhất(0C) | Nhiệt độ thấp nhất(0C) | Thời tiết | | 18/02 |  |  | Có mây, không mưa | | ...... | ...... | ...... | ...... | | 24/02 | ...... | ...... | ...... | |

### **Hoạt động 2.2: Phân loại dữ liệu theo các tiêu chí (15’)**

1. **Mục tiêu:**

- HS hiểu thế nào là dữ liệu định tính, thế nào dữ liệu định lượng

- Hs biết phân loại dữ liệu

**b) Nội dung:**

- Tìm hiểu các loại dữ liệu thông qua HĐKP2

- Thực hành phân loại dữ liệu thông qua ví dụ 2, thực hành 2

**c) Sản phẩm:**

- Rút ra được có 2 loại dữ liệu: định tính và định lượng

- Kết quả bài tập ví dụ 2, thực hành 2.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập :**  1) Hai bạn cùng bàn đọc, nghiên cứu và trả lời các câu hỏi trong HĐKP2  => Tìm hiểu thế nào là dữ liệu định tính, định lượng  2) HS đọc ví dụ 2 (nhóm đôi)  3) HS làm bài tập cá nhân thực hành 2, hai bạn cùng bàn kiểm tra chéo kết quả của nhau.  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  Hai HS cùng bàn thảo luận và trả lời các câu hỏi 1, 2 ở nhiệm được giao  HS làm việc cá nhân bài tập thực hành 2  **- Báo cáo, thảo luận:**  Gọi đại diện HS trả lời câu hỏi 1, 2  Hai bạn cùng bàn trao đổi với nhau về kết quả bài làm thực hành 2  **- Kết luận, nhận định:**  GV, HS lắng nghe câu trả lời của bạn => Đánh giá nhận xét  GV chốt lại thế nào dữ liệu định lượng, thế nào là dữ liệu định tính.  **Kiểm tra kết quả bài làm thực hành 2** | **2. Phân loại dữ liệu theo các tiêu chí**  Để thuận tiện trong mô tả và xử lí dữ liệu, người ta thường phân loại dữ liệu:  - Dữ liệu định lượng được biểu diễn bằng số thực  - Dữ liệu định tính được biểu diễn bằng từ, chữ cái, kí hiệu...VD như không thích, thích, rất thích; nam, nữ, ...  Ví dụ 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  Thực hành 2   1. Các dữ liệu định tính là **màu sắc của các loại lồng đèn**   Các dữ liệu định lượng là **số lượng của từng loại lồng đèn**  b) Tổng số đèn các loại mà các bạn lớp 7A đã làm được là:  cái. |

### **3. Hoạt động 3: Luyện tập( 10’)**

**a) Mục tiêu:** Củng cố lại các kiến thức: thu thập dữ liệu, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí

**b) Nội dung:** HS làm bài tập thực hành 3, vận dụng 1 trang 91- sgk thông qua trò chơi

**c) Sản phẩm:** Kết quả của các bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập:**  HS làm bài tập thực hành 3, vận dụng 1, thông qua trò chơi  GV nêu luật chơi: Có 2 gói câu hỏi. Lớp chia thành 4 đội; đội 1,2 chọn 1 trong hai gói, hai đội còn lại chọn gói câu hỏi còn lại.  Khi thực hiện, 2 đội chọn cùng một gói câu hỏi sẽ cùng thực hiện. Đội nào có câu trả lời sớm hơn sẽ nhanh tay dành quyền trả lời. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được cộng 5 điểm vào quy tích điểm Nếu hai đội không trả lời được, 1 trong hai đội còn lại sẽ được ưu tiên trả lời. Câu trả lời đúng sẽ được cộng 2 điểm vào quỹ tích điểm.  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  HS của mội đội thảo luận theo nhóm của mình, nhanh tay dành quyền trả lời theo gói câu hỏi mình đã chọn  **- Báo cáo, thảo luận:**  Gọi HS đại diện của đội trả lời  => Cả lớp nhận xét, đánh giá  **- Kết luận, nhận định:**  Lắng nghe câu trả lời của học sinh và chốt lại tính đúng sai của bài làm | **Gói câu hỏi 1 (Thực hành 3)**  **Cho các dữ liệu sau :**   1. Danh sách một số loại trái cây: cam, xoài, mít,... 2. Khối lượng trung bình của một số loại trái cây (g, g, g, ...) 3. Màu sắc khi chín của một số loại trái cây: vàng, cam, đỏ 4. Hàm lượng Vitamin C trung bình có trong một số loại trái cây (mg; mg; mg)   **Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Dữ liệu định tính là:**  A. a) và b)  **B. a) và c)**  C. b) và c)  D. c) và d)  **Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Dữ liệu định lượng là:**  A. a) và b)  B. a) và c)  C. b) và c)  **D. b) và d)**  **Gói câu hỏi 2: (vận dụng 1)**  Bảng thống kê dưới đây tìm hiểu về khả năng tự nấu ăn của các bạn HS lớp 7B:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Khả năng tự nấu ăn | Không đạt | Đạt | Giỏi | Xuất sắc | | Số bạn tự đánh giá |  |  |  |  |   **Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Phân loại dữ liệu trong bảng thống kê trên theo tiêu chí định tính và định lượng.  **Trả lời:** Trong bảng thống kê trên:  - Dữ liệu định tính là: Khả năng tự nấu ăn của các bạn HS lớp 7B (Không đạt, Đạt, Giỏi, Xuất sắc)  - Dữ liệu định lượng là: Số bạn tự đánh giá ()  **Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Tính sĩ số của lớp 7B  **Trả lời:** Sĩ số của lớp 7B là:  bạnID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 |

**Hướng dẫn tự học ở nhà (3’)**

- Ôn lại các kiến thức: cách phân loại dữ liệu

- Xem lại các bài tập, ví dụ đã sửa

- Làm các bài tập: 1, 2, 3, 4 trang 94- sgk

**Tiết 2:**

### **1. Hoạt động 1: Mở đầu (8’)**

**a) Mục tiêu:** Ôn tập các kiến thức Thu thập dữ liệu và phân loại dữ liệu theo các tiêu chí

**b) Nội dung:** HS thực hiện thông qua trò chơi “ Ai nhanh, ai khôn”

**c) Sản phẩm:** kết quả của các câu hỏi

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  GV giới thiệu hình thức chơi  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  -HS lựa chọn câu hỏi để chơi  **\* Báo cáo, thảo luận**  -HS trả lời câu hỏi  **\* Kết luận, nhận định**  -GV cùng các bạn nhận xét đánh giá tính đúng sai của câu trả lời | **Luật chơi**: Có một số câu hỏi, bạn nào xung phong trả lời khi chưa đọc câu hỏi, trong thời gian 10 giây nếu trả lời đúng được +10đ, nếu trả lời sai, bạn khác trả lời đúng được +5đ  **Câu 1**:**ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** trong các loại dữ liệu dưới đây, dữ liệu nào là dữ liệu định lượng?  A. Các loại nước giải khát( nước chanh, trà sữa, ...)  B. Danh sách các loại truyên yêu thích (Truyện tranh, truyện trinh thám, truyên cười ...)  **C. Số lượng bạn yêu thích truyện tranh**  D**.** Các môn thể thao được các bạn yêu thích ( cầu lông, bóng đá, bóng bàn, ...)  Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 trong các loại dữ liệu dưới đây, dữ liệu nào là dữ liệu định lượng?  **A. Điểm trung bình môn của các bạn HS lớp 7A**  B. Tên các bạn HS lớp 7A  C. Địa chỉ nhà ở của các bạn HS lớp 7A  D. Nơi sinh của các bạn HS lớp 7A  Câu 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Trong các loại dữ liệu sau, dữ liệu nào là dữ liệu định tính?  A. **Họ tên của các bạn Hs lớp 7B**  B. Điểm TBM Toán  C. Điểm TBM Văn  D. Điểm TBM tiếng Anh |

### **2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức “Tính hợp lí của dữ liệu” (15’)**

**a) Mục tiêu:**

- Hiểu và chỉ ra được các tiêu chí toán học đơn giản để đảm bảo tính hợp lí của dữ liệu

- Chỉ ra được tính hợp lí của dữ liệu

**b) Nội dung**

- Tìm hiểu HĐKP3

- Làm các bài tập ví dụ 3, thực hành 4, vận dụng 2

**c) Sản phẩm:**

- Chỉ ra được các tiêu chí toán học đơn giản để đảm bảo tính hợp lí của dữ liệu

- Kết quả bài tập ví dụ 3, thực hành 4, vận dụng 2

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập:**  1) Hai bạn cùng bàn đọc, nghiên cứu, trả lời các câu hỏi trong HĐKP3  2) HS làm bài ví dụ 3, thực hành 4, vận dụng 2 vào vở  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  Hai bạn cùng bàn trao đổi, thảo luận và trả lời các câu hỏi trong HĐKP3  HS làm việc cá nhân các bài tập ví dụ 3, thực hành 4, vận dụng 2 vào vở  => Đối chiếu kết quả với bạn cùng bàn  **- Báo cáo, thảo luận:**  Gọi đại diện HS trả lời các câu hỏi trong HĐKP3  Hai bạn cùng bàn trao đổi kết quả của bài tập ví dụ 3, thực hành 4, vận dụng 2  **- Kết luận, nhận định:**  GV, HS lắng nghe câu trả lời của bạn => Đánh giá nhận xét  GV kết luận các tiêu chí toán học đơn giản để đảm bảo tính hợp lí của dữ liệu  Gv KL luận tính đúng sai bài làm của Hs | **3. Tính hợp lí của dữ liệu**  Để đảm bảo tính hợp lí, dữ liệu cần phải đáp ứng các tiêu chí toán học đơn giản sau:   * Tổng tỉ lệ phần trăm của tất cả các thành phần phải bằng * Số lượng của bộ phận phải nhỏ hơn số lượng của tổng thể,... * Phải có tính đại diện đối với vấn đề cần thống kê   **Ví dụ 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  **Thực hành 4:**  Bảng dữ liệu chưa hợp lí vì tổng tỉ lệ phần trăm của tất cả các thành phần là 120% lớn hơn  **Vận dụng 2:**  Bảng dữ liệu chưa hợp lí vì tổng tỉ lệ phần trăm của tất cả các thành phần không bằng  ( do tỉ lệ phần trăm của gà tính chưa đúng) |

### **3. Hoạt động 3: Luyện tập(10’)**

**a) Mục tiêu:** Củng cố lại các kiến thức về phân loại dữ liệu theo các tiêu chí, tính hợp lí của dữ liệu

**b) Nội dung:** Bài tập 3, 4 trang 94- sgk

**c) Sản phẩm:** Kết quả của các bài tập

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập:**  Hai HS cùng bàn làm bài tập 3 vào phiếu học tập( hoặc bảng phụ)  HS làm việc cá nhân bài tập 4 vào vở  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  Bài 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 hai bạn trao đổi thảo luận và thống nhất kết quả trên phiếu học tập  Bài 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 HS tự làm bài tập => Hai bạn cùng bàn trao đổi kết quả, nhận xét bài làm của nhau  **- Báo cáo, thảo luận:**  Mời đại diện nhóm trình bày bài 3  Gọi 1HS bất kì trả lời bài 4  **- Kết luận, nhận định:**  Lắng nghe câu trả lời của học sinh và khẳng định lại tính đúng sai bài làm của học sinh. | **Bài 3 trang 94- sgk:**  **a) Trong bảng thống kê trên:**  - Dữ liệu định tính là: Khả năng tự nấu ăn (Không đạt, Đạt, Giỏi, Xuất sắc)   * Dữ liệu định lượng là: Số bạn tự đánh giá ()   b) Dữ liệu trên chưa đại diện được cho khả năng tự nấu ăn của các bạn HS lớp 7B vì trong bảng thống kê còn thiếu các bạn HS nam  **Bài 4 trang 94- sgk**  **a) Trong bảng thống kê trên:**  - Dữ liệu định tính là: khả năng bơi của các HS (Chưa biết bơi, Biết bơi, bơi giỏi)  - Dự liệu định lượng là: Số bạn Nam ()  b) Dữ liệu trên chưa đại diện được cho khả năng bơi của các bạn HS lớp 7C vì trong bảng dữ liệu chỉ có các bạn HS nam mà chưa có các bạn HS nữ |

### **4. Hoạt động 4: Vận dụng(10’)**

**a) Mục tiêu:** Hs vận dụng được việc thu thập dữ liệu, phân loại dữ liệu, tính hợp lí của dữ liệu vào thực tế

**b) Nội dung:**

Mỗi tổ hãy thu thập điểm kiểm tra giữa kì các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh của các bạn trong tổ, sau đó:

- Ghi lại dữ liệu thu được dưới dạng bảng

- Tính Điểm trung bình 3 môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh cho từng bạn

- Tính tỉ lệ phần trăm các bạn đạt Điểm trung bình theo loại: Giỏi (từ 8,0 trở lên); Khá (từ 6,5 đến 7,9), Trung bình (từ 5,0 đến 6,4), Yếu (Từ 3,5 đến 4,9), Kém (dưới 3,5). Trình bày kết quả dưới dạng bảng =>Xem xét tính hợp lí của dữ liệu.

(Chú ý: HS có thể sử dụng phần mềm bảng tính để làm bài)

**c) Sản phẩm:**

- Bảng dữ liệu điểm kiểm tra của các bạn HS trong tổ, điểm TB ba môn của các bạn

- Bảng tỉ lệ phần trăm xếp theo loại Điểm trung bình 3 môn

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập:**  GV giao bài tập với những yêu cầu cụ thể và hướng dẫn HS cách thực hiện  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  Hs thực hiện bài tập được giao ngoài tiết học trên lớp theo nhóm tổ  **- Báo cáo, thảo luận:** Nhóm trưởng gửi bài cho GV qua mail hoặc Zalo trước tiết học tiếp theo  **- Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét đánh giá bài làm của từng nhóm vào tiết học sau. |  |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Xem lại các kiến thức trọng tâm của bài học; xem lại các bài tập đã sửa

- Hoàn thành bài tập nhóm được giao ở trên; làm các bài tập:5, 6/ 95- sgk và Bài 1, 2, 3 trang 101-102 sách bài tập

**Tiết 3:**

### **1. Hoạt động 1: Mở đầu (10’)**

**a) Mục tiêu:** Ôn tập các kiến thức Thu thập dữ liệu, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí, tính hợp lí của dữ liệu.

**b) Nội dung:** HS thực hiện thông qua trò chơi “ Ai nhanh, ai khôn”

**c) Sản phẩm:** kết quả của các câu hỏi

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  GV giới thiệu hình thức chơi  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  -HS lựa chọn câu hỏi để chơi  **\* Báo cáo, thảo luận**  -HS trả lời câu hỏi  **\* Kết luận, nhận định**  -GV cùng các bạn nhận xét đánh giá tính đúng sai của câu trả lời | **Luật chơi**: Có một số câu hỏi, bạn nào xung phong trả lời khi chưa đọc câu hỏi, trong thời gian 10 giây nếu trả lời đúng được +10đ, nếu trả lời sai, bạn khác trả lời đúng được +5đ  **Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** **Bảng thống kê dưới đây tìm hiểu về sở thích đối với mạng xã hội của một số bạn HS trong lớp 7A**    1) Các loại mức độ thể hiện sự yêu thích đối với mạng xã hội thuộc cột dữ liệu:  A. STT  B. Tuổi  C. Giới tính  **D. Sở thích**  2) Số Hs Nam và Nữ được điều tra tương ứng là:  **A.  Nam và  Nữ**  B.  Nam và  Nữ  C.  Nam và  Nữ  D.  Nam và  Nữ  3) Độ tuổi trung bình được điều tra là:  A.  tuổi  B.  tuổi  **C.  tuổi**  D.  tuổi  4) Dữ liệu định tính là:  A. Tuổi và giới tính  **B. Giới tính và sở thích**  C. Tuổi và sở thích  D. Tuổi và STT  **Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Ý nào dưới đây không phải là một trong các tiêu chí đảm bảo tính hợp lí của dữ liệu?**  A. Tổng tỉ lệ phần trăm của tất cả các thành phần phải bằng  B. Số lượng của bộ phận phải nhỏ hơn số lượng của tổng thể,...  C. Phải có tính đại diện đối với vấn đề cần thống kê  **D. Số liệu trong bảng dữ liệu phải là các số liệu đẹp.** |

**Hoạt động 2: Luyện tập (10’)**

**a) Mục tiêu:** Củng cố lại các kiến thức về phân loại dữ liệu theo các tiêu chí, tính hợp lí của dữ liệu

**b) Nội dung:** Bài tập 5, 6 trang 94- sgk, bài 2 trang 100- sbt

**c) Sản phẩm:** Kết quả của các bài tập

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập:**  HS tự làm các bài tập 5, 6/sgk và bài 2/sbt vào vở (đồng thời gọi 3 HS lên bảng, mỗi bạn làm một bài)  Hai bạn cùng bàn trao đổi kết quả, đánh giá nhận xét bài của bạn  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  HS làm bài vào vở  **- Báo cáo, thảo luận:**  Mời đại diện Hs nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  **- Kết luận, nhận định:**  Lắng nghe câu trả lời của học sinh và khẳng định lại tính đúng sai bài làm của học sinh. | **Bài 5 trang 94- sgk:**  Điểm chưa hợp lí của dữ liệu trong bảng thống kê là: Tính tổng tỉ lệ phần trăm của tất cả các thành phần sai (không bằng )  **Bài 6 trang 94- sgk** : Điểm chưa hợp lí của dữ liệu trong bảng thống kê là: Tổng tỉ lệ phần trăm của tất cả các thành phần không bằng  **Bài 2 trang 100- sbt:**  **Dữ liệu theo tiêu chí định tính là:**  a) Danh sách các môn thể thao yêu thích: bóng đá, cầu lông, đá cầu;....  b) Các loại thức ăn sáng: xôi; bánh mì; cháo...  **Dữ liệu theo tiêu chí định lượng là:**   * Thời gian tự học ở nhà (tính theo giờ) của các học sinh lớp 7: ; ; ;... * Điểm kiểm tra môn văn: ; ; ;.. |

### **4. Hoạt động 4: Vận dụng(23’)**

**Hoạt động 4.1: vận dụng 1(13’)**

**a) Mục tiêu:** Hs vận dụng được việc thu thập dữ liệu, phân loại dữ liệu, tính hợp lí của dữ liệu vào thực tế

**b) Nội dung:** Trình bày kết quả bài tập vận dụng 1 được giao trong tiết học trước

**c) Sản phẩm:** Mỗi tổ ghi được dữ liệu dưới dạng bảng theo mẫu sau:

**Bảng 1**: **BẢNG** **ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA KÌ** **I CỦA TỔ ?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Toán** | **Ngữ Văn** | **Tiếng Anh** | **ĐTB** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**Bảng 2: BẢNG XẾP LOẠI ĐIỂM KIỂM TR A GIỮA KÌ CỦA TỔ ?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** |
| Giỏi (8,0 |  |  |
| Khá (6,5 – 7,9) |  |  |
| Trung bình (5,0 – 6,4) |  |  |
| Yếu (3,5 – 4,9) |  |  |
| Kém ( Dưới 3,5) |  |  |

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV + HS** | **Nội dung** |
| **- Giao nhiệm vụ học tập:**  HS được giao từ tiết trước  **- Thực hiện nhiệm vụ:**  HS đã làm nhóm ngoài giờ học (có thể ghi kết quả trên file hoặc trình bày trên bảng nhóm  **- Báo cáo, thảo luận:**  Mời đại diện nhóm lên trình bày bài làm của nhóm.  **- Kết luận, nhận định:**  Các bạn lắng nghe câu trả lời của nhóm bạn =>Nhận xét đánh giá.  Gv chốt lại phần trình bày của từng nhóm, đề xuất các nội dung sau:  - So sánh tỉ lệ đạt điểm giỏi và điểm yếu, kém giữa các tổ  - Chú ý: xét tính hợp lí của dữ liệu  - Bảng dữ liệu có thể sáng tạo hơn theo ý kiến của nhóm  - Gộp kết quả của các nhóm thành kết quả chung của lớp (giao 4 nhóm trưởng) | Mỗi tổ có 2 bảng dữ liệu |

**Hoạt động 4.2: vận dụng 2 (10’)**

**a) Mục tiêu:** Hs vận dụng được việc thu thập dữ liệu, phân loại dữ liệu, tính hợp lí của dữ liệu vào thực tế

**b)** **Nội dung:**

- Để chuẩn bị cho ngoại khóa hội khỏe phù đổng cấp trường, mỗi tổ hãy thu thập danh sách các bạn trong tổ tham gia các môn thể thao sau: bóng đá, cầu lông, kéo co, nhảy xa, nhảy cao (Mỗi bạn không đăng kí quá 2 môn). Sau đó:

- Ghi lại dữ liệu thu được dưới dạng bảng

- Tập hợp lại dữ liệu cho cả lớp

- Tính tỉ lệ phần trăm số lượng các bạn tham gia từng môn thể thao so với số Hs cả lớp. Xem xét tính hợp lí của dữ liệu.

(Chú ý: HS có thể sử dụng phần mềm bảng tính để làm bài)

**c)** **Sản phẩm:**

- Bảng dữ liệu danh sách tên, số lượng, tỉ lệ phần trăm các môn thể thao mà các bạn đăng kí

**d)** **Tổ chức thực hiện:**

**Giao nhiệm vụ học tập:**

GV giao bài tập với những yêu cầu cụ thể và hướng dẫn HS cách thực hiện

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

Hs thực hiện bài tập được giao ngoài tiết học trên lớp theo nhóm tổ

**- Báo cáo, thảo luận:** Nhóm trưởng gửi bài cho GV qua mail hoặc Zalo trước tiết học tiếp theo

**- Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét đánh giá bài làm của từng nhóm trong tiết học sau

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Xem lại các kiến thức trọng tâm của bài học; xem lại các bài tập đã sửa

- Hoàn thành bài tập nhóm được giao ở trên; làm các bài tập 4, 5, 6 trang 101-102 sách bài tập.